

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU  
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM  
\*\*\*\*\*



## HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

**ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ MÁY MÀY PHỤC VỤ SẢN XUẤT NHÀ MÁY BAO BÌ**

**CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

*Bạc Liêu, ngày 20 tháng 08 năm 2024*

**ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Thanh Nhuận*

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU  
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM  
\*\*\*\*\*



## HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

**ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ MÁY MAY PHỤC VỤ SẢN XUẤT NHÀ MÁY BAO BÌ**

**CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

*Bạc Liêu, ngày 20 tháng 08 năm 2024*

**ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**TỔ MUA SẮM:**

**Phạm Hoài Thương**

**Mai Thị Bích Liên**

**Nguyễn Phương An**

**Ngô Như Hồng**



*Nguyễn Thanh Nhuận*

## TÓM TẮT YCCG

1. Bên Yêu cầu chào giá: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
2. Tên Đơn hàng: “Cung cấp vật tư máy may phục vụ Sản xuất Nhà máy Bao bì”.
3. Nguồn vốn: vốn sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam.
4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
5. Thời gian giao hàng: giao hàng thành từng đợt trong vòng 40 ngày kể từ ngày xác nhận đặt hàng.
6. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận hàng và hồ sơ thanh toán theo từng đợt.
7. Thời gian có hiệu lực của Chào giá là: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá. Chào giá nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
8. Nộp Chào giá: NCC nộp trực tiếp hoặc gửi Chào giá theo đường bưu điện đến địa chỉ của bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là **15 giờ 00 ngày 27 tháng 08 năm 2024**.
9. Mở Chào giá: Thời điểm mở chào giá là **15 giờ 30 ngày 27 tháng 08 năm 2024**.
10. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND (đồng Việt Nam)
11. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp: Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật
12. Quy cách HSCG và chữ ký trong HSCG:

Nhà cung cấp phải cung cấp hồ sơ chào giá/ đơn chào giá (bản gốc) và giấy phép đăng ký kinh doanh (bản copy).

HSCG/đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC hoặc người được ủy quyền hợp pháp ký tên, đóng dấu. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh

### 13. Làm rõ, sửa đổi HSYCCG:

#### 13.1.Làm rõ HSYCCG

Trong trường hợp cần làm rõ HSYCCG, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên Yêu cầu chào giá muộn nhất trước ngày có thời điểm đóng thầu 02 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYCCG của Nhà cung cấp, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYCCG thì bên Yêu cầu chào giá tiến hành sửa đổi HSYCCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này

#### 13.2.Sửa đổi HSYCCG

Trường hợp sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo

những nội dung sửa đổi đến Nhà cung cấp đã nhận HSYCCG tối thiểu là 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng chào giá, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì bên yêu cầu chào giá sẽ thông báo gia hạn thời điểm đóng thầu tương ứng.

Nhằm giúp Nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng chào giá quy định tại Mục 8.

### 13.3.Làm rõ HSCG

Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên yêu cầu chào giá trước thời điểm đóng chào giá. Bên yêu cầu chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG

Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp (chúng loại hàng hóa, ..... ) và không thay đổi giá chào

### 14 Điều kiện được lựa chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG hợp lệ
- Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu
- Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Đơn hàng được phê duyệt

## TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHÀO GIÁ

### Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của chào giá

NCC có Chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm. NCC có Chào giá không hợp lệ thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá các nội dung tiếp theo.

Chào giá của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Stt	Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Chào giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1.1	Bản Chào giá	Có bản Chào giá gốc	Không có bản gốc Chào giá
1.2	Nội dung Chào giá/Đơn chào giá	- Chào giá/Đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.	- Không có Chào giá/Đơn chào giá; hoặc Chào giá/Đơn chào giá không được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Chào

		- Giá chào ghi trong Chào giá/Đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá	giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh. - Giá chào ghi trong chào giá/đơn chào giá không cụ thể; không cố định bằng số, bằng chữ; hoặc/và không phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp; NCC đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá.
1.3	Thời gian hiệu lực của Chào giá	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.4	Thời gian thanh toán	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.5	Tên của NCC tham gia nộp Chào giá	Không có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)
1.6	NCC tham gia đấu thầu theo hình thức liên danh	Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.	Thỏa thuận liên danh không được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh không nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
1.7	Các nội dung khác theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG

## Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Chào giá của NCC sẽ được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. Chào giá của NCC được xem là “Đạt về mặt kỹ thuật” khi tất cả các tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp một trong số các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại của Mục này. NCC đánh giá đạt kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá chào.

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Số lượng theo biểu phạm vi cung cấp.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
2	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu hoặc có thông số kỹ thuật cao hơn	Không đáp ứng yêu cầu
3	Tiến độ thực hiện theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
4	Địa điểm giao hàng	Tại kho PPC	Không phải tại kho PPC
<b>KẾT LUẬN</b>		<b>ĐẠT</b>	<b>KHÔNG ĐẠT</b>

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về giá**

Việc đánh giá về giá sẽ được thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào giá;

Bước 2. Sửa lỗi số học;

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch;

Bước 4. Xác định giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5. Xếp hạng nhà cung cấp:

HSCG có giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất

## PHẠM VI CUNG CẤP

STT	Tên VT	Quy cách	ĐVT	Số lượng
1	Bạc kim trên	032151/Tương đương(Máy DN-2W bạc trên, loại thau đầu)	Cái	5
2	Bạc lót thanh kim dưới	092062/Tương đương(Máy DN-2W Bạc kim dưới - loại sắt)	Cái	5
3	Bàn lừa	034202/Tương đương(Máy DN-2W (Răng mịn))	Cái	5
4	Cần nạp bao	034061/Tương đương(Máy DN-2W (Thanh nạp bao phải))	Cái	2
5	Cần nạp bao phải	034052/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	2
6	Cò máy may	033121/Tương đương(Máy DN-2W (Móc chỉ , mũi thừa))	Cái	40
7	Cụm cam điều chỉnh bước chỉ	034014A/Tương đương(Máy DN-2W bao gồm 034022)	Cái	4
8	Cụm thanh kim (máy cắt may)	032112A/Tương đương(Máy DN-2W )	Cái	8
9	Chốt 2K3*16	2K3x16/Tương đương(Máy DN-2W (La vết bán nguyệt))	Cái	20
10	Kẹp kim	032362/Tương đương(Kẹp kim - Needle holder)	Cái	20
11	Kim máy may	UYGS143 200 DNx1 25/200/Tương đương(Máy DN-2W GB 220/25)	Cái	2000
12	Long đèn 9/32W10106	9/32W10106/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	10
13	Mặt nguyệt	034192/Tương đương(Máy DN-2W V (Bán Nguyệt))	Cái	20
14	Mặt nguyệt	034192U/Tương đương(Máy GKN-2WU mặt nguyệt)	Cái	5

15	Muồng tác dầu	032041/Tương đương(Máy DN-2W (Cạo dầu))	Cái	10
16	Nối cần nạp bao	034041/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	4
17	Pulley	031181/Tương đương(Máy DN-2W, pulley curo)	Cái	4
18	Tay quay nạp bao dưới	034101/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	5
19	Tay quay nạp bao trên	032092/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	2
20	Thanh nạp bao	034071/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	8
21	Thanh nối nạp bao	034032/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	5
22	Vít 11/64S40504	11/64S40504/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	10
23	Vít 3/16S28005	3/16S28005/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	10
24	Vít 9/64S40001	9/64S40001/Tương đương(Máy DN-2W Vít kẹp kim ngoài)	Cái	10
25	Vít 9/64S40002	9/64S40002/Tương đương(Máy DN-2W Vít kẹp kim trong)	Cái	30
26	Vít 9/64S4005	9/64S40005/Tương đương(Máy DN-2W)	Cái	10
27	Bàn lờ máy may (PB Humate)	3507143/Tương đương(Máy GK-35-2C)	Cái	2
28	Cụm chân vịt máy may (PB Humate)	3507141/Tương đương(Máy GK-35-2C)	Cái	2
29	Kim may DRx2 26 (PB Humate)	DRx2 26/Tương đương(Máy GK-35-2C)	Cái	40
30	Mũi thừa (PB Humate)	3505081/Tương đương(Máy GK-35-2C)	Cái	10